

Số: 36/QĐ-MNHD

Hung Đạo, ngày 19 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách cấp đầu năm 2024 của Trường mầm non Hung Đạo

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024”

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu phê duyệt dự toán chi ngân sách năm 2024 của Trường mầm non Hung Đạo (theo Biểu số 02 đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận hành chính kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH/bc;
- Lưu :VT;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Thu Hằng

Biểu số 02

Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON HƯNG ĐẠO**
Chương: 622 khoản 07

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 36/QĐ-MNHD ngày 19/02/2024 của Trường mầm non Hưng Đạo)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	807.000.000
I	Số thu phí, lệ phí	807.000.000
1	Học phí	807.000.000
B	Chi từ nguồn thu được để lại	807.000.000
1	Học phí	807.000.000
C	Số thu nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.997.263.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.997.263.000
3.1	NSNN cấp tự chủ	3.898.407.000
3.2	NSNN cấp không tự chủ	98.856.000

Đơn vị dự toán: Trường mầm non Hưng Đạo
Chương : 622-070-071
MBVQHNS : 1106587

Mẫu số C6-03/NS
(TT số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017)
của Bộ Tài chính
Số: 52... Năm NS: 2024

PHIẾU PHÂN BỐ DỰ TOÁN
(Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDDT ngày 28/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều)
Nội dung phân bổ: Dự toán chi ngân sách năm 2024
Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí tự chủ + Kinh phí không tự chủ

STT	Nội dung	Cấp dự toán	Quyết định/ Thông báo giao dự toán		Mã loại dự toán	TKKT	Mã cấp NS	Mã DVQHNS	Mã chương	Mã ngân h KT	Mã CTMT, DA và HTCT	Mã KBNN	Mã nguồn NSNN	Số tiền		Số tờ bút toán, số ID, Số giao dịch Dossier
			Số	Ngày										Nợ	Có	
I	Chi đầu tư phát triển															
		Cấp 1	878	28/12/2023	01	9253	3	2999205	622	070		2815	29		3.997.263.000	
		Cấp 4 (Dự toán tự chủ)	878	28/12/2023	01	9523	3	1106587	622	071		2815	13	3.898.407.000		
		Cấp 4 (Dự toán không tự chủ)	878	28/12/2023	01	9527	3	1106587	622	071		2815	12	98.856.000		
		Cấp 4 (LCT tự chủ)														
II	Chi thường xuyên	Cấp 4 (LCT không tự chủ)														

Đông Triều, ngày 24 tháng 01 năm 2024
Người lập Thủ trưởng đơn vị Phòng Tài chính -KH ghi số số: 52... ngày 26 tháng 01 năm 2024
Người nhập Kiểm soát Thủ trưởng đơn vị

Trịnh Thủy Hương

TRƯỜNG MẦM NON HƯNG ĐẠO
Nguyễn Thị Thu Hằng

PHÒNG TÀI CHÍNH - KH
KẾ TÍNH TOÁN

Phạm Thị Hằng

THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THEO NHÓM MỤC CHI NSNN NĂM 2024

(Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDDT ngày 28/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều)

ĐVT: Đồng

Nhóm chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	<u>Tổng số</u>	<u>3.898.407.000</u>	<u>1.080.361.780</u>	<u>1.130.684.980</u>	<u>1.034.951.380</u>	<u>652.408.860</u>
<u>A</u>	<u>Kinh phí tự chủ</u>	<u>3.898.407.000</u>	<u>1.080.361.780</u>	<u>1.130.684.980</u>	<u>1.034.951.380</u>	<u>652.408.860</u>
<u>1</u>	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3.201.125.000</u>	<u>912.361.780</u>	<u>912.561.780</u>	<u>878.461.780</u>	<u>497.739.660</u>
	Mục 6000: Tiền lương	1.863.656.000	513.756.000	513.756.000	513.756.000	322.388.000
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-				
	Mục 6100: Phụ cấp lương	914.043.600	254.505.780	254.505.780	254.505.780	150.526.260
	Mục 6200: Tiền thưởng	18.000.000			18.000.000	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	9.000.000	2.200.000	2.400.000	2.200.000	2.200.000
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	396.425.400	141.900.000	141.900.000	90.000.000	22.625.400
<u>2</u>	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>597.282.000</u>	<u>128.000.000</u>	<u>188.123.200</u>	<u>141.489.600</u>	<u>139.669.200</u>
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	60.000.000	20.000.000	15.000.000	15.000.000	10.000.000
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	52.679.600	20.000.000	15.000.000	10.000.000	7.679.600
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	8.500.000	2.000.000	2.000.000	2.000.000	2.500.000
	Mục 6650: Hội nghị	5.000.000			5.000.000	
	Mục 6700: Công tác phí	19.000.000	6.000.000	5.000.000	4.000.000	4.000.000
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	92.102.400		1.123.200	45.489.600	45.489.600
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	120.000.000	30.000.000	40.000.000	30.000.000	20.000.000
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	40.000.000		40.000.000		
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	190.000.000	50.000.000	60.000.000	30.000.000	50.000.000
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000		10.000.000		
<u>3</u>	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>100.000.000</u>	<u>40.000.000</u>	<u>30.000.000</u>	<u>15.000.000</u>	<u>15.000.000</u>
	Mục 7750: Chi khác	100.000.000	40.000.000	30.000.000	15.000.000	15.000.000

Đông Triều, ngày 24 tháng 01 năm 2024

Người lập biểu

Trịnh Thúy Hương

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hằng

THUYẾT MINH CHI TIẾT KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ THEO NỘI DUNG
NHIỆM VỤ CHI ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO CHO NĂM 2024
(PL3 kèm theo mẫu C 06-03/NS)

(Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều)

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu học sinh mầm non	9.000.000	
2	Tiền hỗ trợ chi bảo vệ, nhân viên phục vụ	89.856.000	
Tổng Số		98.856.000	

Bằng chữ: Chín mươi tám triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng./.

Người lập biểu

Trịnh Thúy Hằng

Đông Triều, ngày 24 tháng 01 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hằng

THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THEO NHÓM MỤC CHI NGUỒN HỌC PHÍ NĂM 2024
(Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều)

ĐVT: Đồng

Nhóm chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	Dự toán thu học phí:	807.000.000	35.000.000	263.580.000	257.840.000	250.580.000
B	Dự toán chi nguồn học phí:	807.000.000	35.000.000	263.580.000	257.840.000	250.580.000
1	Chi thanh toán cho cá nhân	661.740.000	-	220.580.000	220.580.000	220.580.000
	Mục 6000: Tiền lương	326.527.000		108.842.333	108.842.333	108.842.334
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-				
	Mục 6100: Phụ cấp lương	163.979.400		54.659.800	54.659.800	54.659.800
	Mục 6200: Tiền thưởng	-				
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-				
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	171.233.600		57.077.867	57.077.867	57.077.866
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	125.260.000	30.000.000	38.000.000	32.260.000	25.000.000
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	4.260.000			4.260.000	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	16.000.000		8.000.000	8.000.000	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-				
	Mục 6650: Hội nghị	-				
	Mục 6700: Công tác phí	-				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	-				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	45.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	15.000.000
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	-				
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	60.000.000	20.000.000	20.000.000	10.000.000	10.000.000
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	-				
3	Các khoản chi khác	20.000.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000
	Mục 7750: Chi khác	20.000.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000

Đông Triều, ngày 24 tháng 01 năm 2024

Người lập biểu

Trịnh Thúy Hương

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hằng